

Số: 1643 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Thái Hà giai đoạn 1 - tỉnh Hà Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 7826/BKHĐT-QLKKT ngày 23 tháng 10 năm 2019 báo cáo về hồ sơ quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Thái Hà giai đoạn 1 - tỉnh Hà Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Thái Hà giai đoạn 1 - tỉnh Hà Nam với các nội dung sau đây:

1. Nhà đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư Khu công nghiệp và Đô thị Thái Hà.
2. Tên Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Thái Hà giai đoạn 1 - tỉnh Hà Nam.
3. Mục tiêu Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp.
4. Quy mô sử dụng đất của Dự án: 100 ha.
5. Tổng vốn đầu tư của Dự án: 773,420 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Nhà đầu tư là 154,684 tỷ đồng.
6. Thời hạn thực hiện Dự án: 50 năm kể từ ngày cấp Quyết định chủ trương đầu tư.
7. Địa điểm thực hiện Dự án: các xã Bắc Lý, Nhân Đạo, Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.
8. Tiến độ thực hiện Dự án:
 - Không quá 36 kể từ ngày Nhà đầu tư được bàn giao đất;



- Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam chỉ đạo Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam yêu cầu Nhà đầu tư điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án cho phù hợp với thực tế. Đồng thời, quy định cụ thể tiến độ thực hiện Dự án theo quy định tại điểm d khoản 8 Điều 33 Luật Đầu tư, trong đó lưu ý tiến độ góp vốn chủ sở hữu của Nhà đầu tư để thực hiện Dự án phải đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai.

9. Ưu đãi đầu tư: thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam:

a) Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, các nội dung tiếp thu và giải trình và các nội dung đã thẩm định theo quy định của pháp luật; đảm bảo việc triển khai thực hiện Dự án phù hợp với các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chịu trách nhiệm lựa chọn nhà đầu tư để thực hiện Dự án đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, đấu thầu, đất đai, kinh doanh bất động sản và pháp luật có liên quan.

c) Tiếp thu ý kiến của các Bộ.

d) Thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án theo đúng tiến độ và quy định của pháp luật. Đảm bảo quyền sử dụng địa điểm đầu tư của Nhà đầu tư, không có tranh chấp, khiếu kiện về quyền sử dụng địa điểm, đảm bảo Nhà đầu tư có đủ điều kiện được Nhà nước cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Có kế hoạch bổ sung diện tích đất hoặc tăng hiệu quả đất trồng lúa khác để bù lại phần đất trồng lúa bị chuyển đổi theo quy định tại Điều 134 Luật Đất đai.

đ) Chỉ đạo Ban quản lý KCN tỉnh Hà Nam yêu cầu Nhà đầu tư tiếp thu ý kiến của các cơ quan; ký quỹ để đảm bảo thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật; đảm bảo góp đủ số vốn chủ sở hữu để thực hiện Dự án, bao gồm cả trường hợp doanh nghiệp đầu tư các dự án và hoạt động kinh doanh khác ngoài Dự án này; cụ thể phương án huy động vốn nhằm đảm bảo tính khả thi trong quá trình huy động nguồn lực thực hiện Dự án; thu hút đầu tư vào KCN phải phù hợp với các quy hoạch đã được phê duyệt; thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

e) Chỉ đạo Ban quản lý KCN tỉnh Hà Nam và các cơ quan liên quan tổ chức giám sát, đánh giá việc thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư; tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường, sử dụng đất đai, bảo vệ đề điều theo quy định của pháp luật; phối hợp với Nhà đầu tư triển khai phương án đền bù giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật; thực hiện các giải pháp liên quan đến đời sống người lao động trong KCN, trong đó có phương án xây dựng nhà ở, công trình xã hội, văn hóa, thể thao cho người lao động KCN và hỗ trợ việc làm, đào tạo nghề cho người dân bị thu hồi đất; xây dựng phương án thu hồi đất phù hợp với

tiến độ thu hút đầu tư của Dự án để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến người dân bị thu hồi đất.

2. Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam và Nhà đầu tư thực hiện các quy định pháp luật về đất đai và môi trường.

Điều 3. Điều khoản thi hành

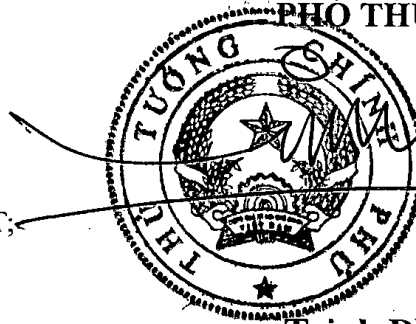
1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

2. Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng CP, các Phó Thủ tướng;
- Như Điều 3;
- UBND tỉnh Hà Nam;
- Ban quản lý các KCN tỉnh Hà Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KTTH, QHDP, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, CN (3b). khanh 12

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng